

*

Số 998 -QĐ/TU

Thái Nguyên, ngày 06 tháng 6 năm 2026

QUY ĐỊNH

**tạm thời về tiêu chuẩn chức danh Bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố
trong Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Quy định số 20-QĐ/TW, ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 19/5/2026 của Ban Bí thư về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới;

- Căn cứ Quy định số 19-QĐ/TW, ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng;

- Căn cứ Quy định số 298-QĐ/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở ở xã, phường, đặc khu;

- Căn cứ Kết luận số 34-KL/TW, ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 21/CT-TTg, ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

- Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định tạm thời về tiêu chuẩn chức danh Bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố trong Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về tiêu chuẩn chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, trình độ, năng lực, độ tuổi và sức khỏe đối với chức danh Bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố (sau đây gọi chung là Bí thư chi bộ) khi thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố theo Chỉ thị số 21/CT-TTg, ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

2. Quy định này áp dụng đối với các chi bộ thôn, tổ dân phố trực thuộc đảng ủy xã, phường trong Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích: Là căn cứ để xem xét, lựa chọn, giới thiệu Bí thư chi bộ, từng bước chuẩn hóa đội ngũ bí thư chi bộ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chi bộ và năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng ở thôn, tổ dân phố.

2. Yêu cầu: Việc xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn phải bảo đảm tính cụ thể, khả thi, dễ thực hiện và kiểm tra, giám sát; đảm bảo tính toàn diện về phẩm chất, năng lực và uy tín, gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ, phù hợp với đặc điểm thôn, tổ dân phố và thống nhất với quy định của Trung ương.

Chương II TIÊU CHUẨN CỤ THỂ

Điều 3. Tiêu chuẩn về chính trị, tư tưởng

1. Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam. Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân; kiên định lý tưởng cách mạng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Có ý thức giữ gìn phẩm chất chính trị của người đảng viên.

2. Có bản lĩnh chính trị vững vàng; gương mẫu trong thực hiện và tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ gìn đoàn kết, thống nhất trong chi bộ và cộng đồng dân cư.

3. Không vi phạm quy định về bảo vệ chính trị nội bộ; không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống theo quy định của Trung ương.

Điều 4. Tiêu chuẩn về đạo đức, uy tín và ý thức tổ chức kỷ luật

1. Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu; thực hành các chuẩn mực đạo đức của người cán bộ, đảng viên; lối sống trung thực, khiêm tốn, giản dị; gần gũi, gắn bó với Nhân dân; thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống.

2. Có ý thức tổ chức kỷ luật; chấp hành nghiêm nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, quy chế làm việc của chi bộ; gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ; có tinh thần trách nhiệm, khả năng đoàn kết, quy tụ và phát huy sức mạnh tập thể.

3. Có uy tín trong chi bộ và cộng đồng dân cư; được đảng viên và Nhân dân tín nhiệm; bản thân và gia đình gương mẫu trong chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thường xuyên cư trú, gắn bó với địa bàn.

4. Không trong thời gian bị kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, xem xét, xử lý kỷ luật, bị kiến nghị xử lý vi phạm theo kết luận thanh tra, giải quyết tố cáo và bị điều tra.

Điều 5. Tiêu chuẩn về năng lực

1. Năng lực lãnh đạo: Có khả năng cụ thể hóa nghị quyết của cấp ủy cấp trên và của chi bộ thành kế hoạch, nhiệm vụ phù hợp với thực tiễn; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả.

2. Năng lực tổ chức: Có năng lực tổ chức, điều hành sinh hoạt chi bộ đúng nguyên tắc; nắm tình hình đảng viên và địa bàn dân cư; chủ động xử lý tình huống phát sinh, tham gia hòa giải ở cơ sở, giữ gìn đoàn kết trong chi bộ và cộng đồng thôn, tổ dân phố.

3. Kỹ năng tuyên truyền, vận động: Có khả năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục cán bộ, đảng viên và Nhân dân thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có khả năng nắm bắt tâm tư, nguyện vọng; chủ động phát hiện, phối hợp giải quyết kịp thời các mâu thuẫn, vấn đề phát sinh, không để kéo dài.

4. Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin: Có khả năng sử dụng thiết bị thông minh và các nền tảng số phục vụ sinh hoạt chi bộ, trao đổi công việc, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ tại thôn, tổ dân phố.

Điều 6. Tiêu chuẩn về trình độ

1. Về trình độ học vấn: Hoàn thành chương trình giáo dục bậc trung học phổ thông trở lên, trường hợp đặc biệt do ban thường vụ đảng ủy xã, phường xem xét, quyết định.

2. Về trình độ chuyên môn: Có trình độ từ sơ cấp trở lên hoặc được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về công tác xây dựng Đảng.

3. Về lý luận chính trị: Có trình độ sơ cấp lý luận chính trị trở lên hoặc được bồi dưỡng về lý luận chính trị.

4. Trường hợp do đặc thù địa bàn, nguồn nhân sự hiện tại chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 2, khoản 3, Điều này, ban thường vụ đảng ủy xã, phường xem xét, quyết định nhưng phải bảo đảm nhân sự có uy tín, năng lực thực tiễn, được chi bộ tín nhiệm và có kế hoạch bồi dưỡng, hoàn thiện tiêu chuẩn theo quy định.

Điều 7. Tiêu chuẩn về sức khỏe, độ tuổi

1. Về sức khỏe: Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; thường xuyên sâu sát địa bàn, tham gia đầy đủ các hoạt động của chi bộ và thôn, tổ dân phố.

2. Về độ tuổi: Ưu tiên lựa chọn nhân sự trong độ tuổi lao động theo quy định; bảo đảm đủ điều kiện sức khỏe, năng lực thực hiện nhiệm vụ; trường hợp nhân sự quá độ tuổi lao động nhưng có uy tín, kinh nghiệm, đủ sức khỏe đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin thì ban thường vụ đảng ủy xã, phường xem xét, quyết định đối với từng trường hợp cụ thể và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Khuyến khích các địa phương trẻ hóa đội ngũ bí thư chi bộ nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và nâng cao chất lượng hoạt động của chi bộ thôn, tổ dân phố.

Điều 8. Nội dung ưu tiên

1. Ưu tiên lựa chọn những đảng viên có kinh nghiệm công tác ở cơ sở; đã tham gia cấp ủy, công tác mặt trận, đoàn thể; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; cán bộ, công chức, viên chức nghỉ hưu có phẩm chất, uy tín, tinh thần trách nhiệm, khả năng tập hợp, vận động Nhân dân và tổ chức hiệu quả các phong trào quần chúng tại khu dân cư.

2. Đối với địa bàn xã, phường có tốc độ đô thị hóa, phát triển kinh tế nhanh, ưu tiên những đảng viên trẻ, có trình độ chuyên môn, tư duy đổi mới, năng động, nhạy bén, có kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin; có khả năng sử dụng thành thạo các nền tảng số phục vụ công tác Đảng, quản lý dân cư, cải cách hành chính và chuyển đổi số ở cơ sở. Khuyến khích lựa chọn những người có hiểu biết, kinh nghiệm thực tiễn trong các lĩnh vực đất đai, quy hoạch, xây dựng, quản lý trật tự đô thị, giải phóng mặt bằng, phát triển thương mại và giải quyết thủ tục hành chính cho Nhân dân.

3. Đối với các xã, nhất là xã nông thôn, xã miền núi, ưu tiên lựa chọn những đảng viên có uy tín trong cộng đồng dân cư; gương mẫu trong đời sống, sản xuất; có kinh nghiệm công tác ở cơ sở, am hiểu tình hình địa bàn, phong tục, tập quán và tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân. Khuyến khích lựa chọn những người có năng lực vận động Nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế hộ gia đình, giảm nghèo bền vững, giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ môi trường, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; có khả năng hòa giải, xử lý các mâu thuẫn phát sinh ngay từ cơ sở.

4. Đối với địa bàn có đông đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, ưu tiên người am hiểu phong tục, tập quán, có khả năng tuyên truyền, vận động quần chúng, biết sử dụng tiếng dân tộc phù hợp với địa bàn; có uy tín trong cộng đồng, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân và giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội ở cơ sở.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Chủ trì tham mưu, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy; kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung khi cần thiết.

2. Ban thường vụ đảng ủy xã, phường: Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Quy định này; áp dụng tiêu chuẩn trong công tác đánh giá, lựa chọn, giới thiệu, bổ trí bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố; định kỳ rà soát, đánh giá việc đáp ứng tiêu chuẩn; kịp thời xem xét, thay thế đối với trường hợp không đáp ứng tiêu chuẩn hoặc không hoàn thành nhiệm vụ; gắn việc đánh giá Bí thư chi bộ với kết quả thực hiện nhiệm vụ của chi bộ và thôn, tổ dân phố; căn cứ tình hình thực tiễn để cụ thể hóa, tổ chức thực hiện phù hợp, bảo đảm đúng quy định.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp Trung ương ban hành văn bản có liên quan đến tiêu chuẩn chức danh Bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố thì thực hiện theo văn bản hướng dẫn của Trung ương; Ban Tổ chức Tỉnh ủy có trách nhiệm tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

3. Quy định này được phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện thống nhất trong toàn Đảng bộ tỉnh. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện.

4. Đối với bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố đang giữ chức vụ chưa đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn theo quy định này, ban thường vụ đảng ủy xã, phường có trách nhiệm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, từng bước hoàn thiện tiêu chuẩn; việc rà soát, sắp xếp, bố trí nhân sự thực hiện phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của địa phương.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (*báo cáo*);
 - Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
 - Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
 - Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
 - Các đảng ủy xã, phường;
 - Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.
- VuXuanCuong-170

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Đăng Bình